

TP Thanh Hóa, ngày 20 tháng 9 năm 2019

Số: 136/2019/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 293/2019/TLST-HNGĐ ngày 12/8/2019, giữa:

Nguyên đơn: chị Đỗ Thị Thùy L - sinh 1988.

Trú tại: SN 08/223 phố T, phường B, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: anh Hoàng Ngọc T, sinh 1987.

Trú tại: SN 08/39 phố T, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ vào Khoản 4 Điều 147 BLTTDS; Điểm a Khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14; Tiểu mục 1.1 Mục 1 phần II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/9/2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/9/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Thùy L và anh Hoàng Ngọc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: chị Đỗ Thị Thùy L và anh Hoàng Ngọc T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Đỗ Thị Thùy L và anh Hoàng Ngọc T có 02 con chung là các cháu Hoàng Linh N - sinh 25/10/2011 và Hoàng Khánh L - sinh 08/9/2016. Anh chị thống nhất thỏa thuận: chị L trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L.

Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản

trở.

- Về tài sản: chị Đỗ Thị Thùy L và anh Hoàng Ngọc T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: chị Đỗ Thị Thùy L và anh Hoàng Ngọc T thống nhất chị L nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ, trả lại cho chị L 150.000đ tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai thu tiền số AA/2018/0000222 ngày 26/7/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T. Chị L đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP T;
- Chi cục THADS TP T;
- UBND phường Q, TPT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thu Hà